

## Trang Nhà Quảng Đức



### Mật Tông

Mật Tạng Bộ 3\_ No.1030 (Tr.01\_ Tr.04 )

## QUÁN TỰ TẠI THÀNH TỰU DU GIÀ LIÊN HOA BỘ NIỆM TỤNG PHÁP MÔN

Hán dịch : Chùa Đại Hưng Thiện Tam Tạng Sa Môn ĐẠI QUẢNG TRÍ  
BẤT KHÔNG phụng chiếu dịch  
Việt dịch : HUYỀN THANH

Phàm muốn tu tập ở trong Môn này thì cần phải biết thứ tự, phương thức. Nếu chẳng hiểu biết đầy đủ Pháp Tắc ắt chỉ uống công, hao phí ngày giờ. Do đó sau khi tham nghiệm các Pháp, các việc, các Pháp Môn trong Kinh và Môn Du Già , đem chỗ tương hội xâu thành một Bộ khiến cho kẻ Sơ Tâm cầu giải thoát được thêm bậc địa vị , nên Ta phải ghi chép sự thành tựu của Hạnh đó.

Các điều học tập là : Trước hết nên vào Đoàn Quán Đỉnh Đại Tam Muội Gia, thọ giới hạnh Bồ Tát , khởi ý Đại Bi , buông bỏ thân mệnh tiền của, làm điều lợi ích cho chúng Hữu Tình, chuyên Tâm cầu Phật Bồ Tát, thân chẳng dính vào sự sân hận, siêng năng dũng mãnh nhiếp Tâm chẳng cho tán loạn, chẳng hề tạm nghỉ bốn Tâm Vô Lượng : Từ, Bi, Hỷ, Xả khiến cho vô lượng chúng sinh vượt qua bờ bên kia, trong ngoài thanh tịnh rất là liêm khiết. Đối với các vị Hòa Thượng trưởng túc, A Xà Lê thường nên tôn trọng. Tâm chẳng quanh co, luôn nói lời thành thật. Có người đến xin thì tùy phần mà bố thí, chẳng nên trách cứ người khác ( Không Khiển ) trong bốn oai nghi với công việc quá nhiều. Như vậy, mỗi một Sát Na lắng niệm, quán sát thật kỹ các **Hành** thấy đều vô thường. Nói lược là tất cả các Pháp giống như ảnh tượng trong gương. Biết như thế rồi, thường nên mặc áo giáp **Tinh Tiến** , cầm cây kiếm báu **Hoại Phiền Não Quân Mật Minh Chú** phá sự ngăn che ràng buộc, ra khỏi biển sinh tử hư vọng , đến Đạo Trường Bồ Đề ngồi trên tòa Kim Cương. Quyết tác niệm đó chẳng cho thoái chuyển. Người như vậy mới nên tu tập. Đây là Pháp Môn **Phát Tối Thắng trong Giới Đại Thừa** . Chính vì thế cho nên nay Ta tuần tự diễn nói.

Các người muốn niệm tụng. Trước hết phải làm cho đất tu hành được thanh tịnh. Pháp **Tĩnh Địa** là : Đất đó rộng bốn khuỷu tay hoặc tám khuỷu , hoặc 12 khuỷu, hoặc 16 khuỷu..Ở trong lượng đó tùy theo sức chọn lấy một loại, rồi đào sâu xuống dưới ngập đầu gối hoặc sâu một khuỷu tay. Loại bỏ : trùng, kiến, các thứ gạch, ngói, tóc, xương, tro than, vỏ trấu lú nếp, gai, gốc rễ cây, các vật thuộc loại ứ ác. Xong, đem đất sạch lấp đầy, nện cho thật bằng phẳng. Sau đó dựng Tinh Xá ở bên trên và xoa trét cho sạch sẽ. Thất đó, trước hết phải định phương hướng để mở cửa với hướng quay mặt

\_ Nếu cầu việc **Trừ Tai** thì Thất đó phải mở cửa ở hướng Nam, ngồi quay mặt về phương Bắc. Lúc ngồi nên bắt chéo hai ống chân, hai bắp chân.

\_ Nếu tác pháp cầu **Tăng Ích** : nên mở cửa Tây, ngồi quay mặt về phương Đông, tác Kiết Già Phu Tọa.

\_ Nếu tác Pháp **Sân Nộ** : nên mở cửa Bắc, ngồi quay mặt về phương Nam theo thế Tông Cứ Tọa ( Ngồi Xổm ) đem chân trái đè lên chân phải.

\_ Nếu tác Pháp **Hữu Ái Tương Thân** : nên mở cửa Đông, ngồi quay mặt về phương Tây. Lúc ngồi thì kèm cứng hai ống chân, mở hai đầu gối.

Đây gọi là Pháp tạo Tinh xá với cách ngồi cầu việc. Ấn Pháp như sau : Trước hết cần có Tinh Thất ở nơi đất trống hoặc ở trên núi đá rồi xây dựng Đàn, cũng được phép tùy theo việc mong cầu mà ngồi y theo phép ngồi lúc trước. Xây dựng cái Thất đó xong, trước tiên dùng phân bò xoa trét như Pháp. Mới đầu dùng Chú chú vào phân bò , sau đó mới dùng. Lúc mới quét đất nên tụng Chú này. Chú là :

“ **Án, ha la, ha la, la nho, yết-la ha la noa dạ, sa-phộc hạ** “

\* ) OM\_ HARA HARA RAJE GRAHÀÑIYE\_ SVÀHÀ

Tụng Chú này ba biến rồi quét đất. Quét đất xong, lúc muốn trừ Phất Địa ( Phủi đất ) lại tụng Chú này. Chú là :

“ **Án\_ Thuế đế, ma ha thuế đế, khả đạt ni, sa-phộc hạ** “

\* ) OM\_ ‘SVITE MAHÀ ‘SVITE KHADANE\_ SVÀHÀ

Tụng Chú này ba biến dùng trừ đất ấy. Trừ Thổ xong, dùng phân bò xoa Đàn , tụng Chú này. Chú là :

‘ **Án\_ Yết la lệ, ma ha yết la lệ, sa-phộc hạ** “

\* ) OM\_ KARÀRE MAHÀ KARÀRE\_ SVÀHÀ

Tụng Chú này dùng để xoa trét. Nếu tẩy rửa các đồ vật cúng dường với vật chứa nước thơm thì nên dùng Chú này. Chú là :

“ **Nam mô tát-đề duệ trụ phì ca nam\_ tát bà dát tha yết đa nam\_Án, Phì la nhĩ, phì la nhĩ, ma ha bàn chiết lệ, tát đa, tát đa, sa la đế, sa la đế, đới lệ, đới lệ, vĩ đà ma nễ, tam bạn xá nễ, đa la ma đế, tát đà ngãi lệ đề-lị-dương, sa-phộc hạ** “

\*) NAMAḤ STRIYA DHVIKANÀM SARVA TATHÀGATÀNÀM\_ AM\_ VIRAJI VIRAJI\_ MAHÀ ÇAKRA VAJRI\_ SATA SATA\_ SARATE SARATE\_ TRAYI TRAYI\_ VIDHAMATI SAṀBHAMJANI\_ TRAMATI\_ SIDDHI AGRE TRAM\_ SVÀHÀ

Tụng Chú này ba biến tẩy rửa các vật cúng. Sở dĩ tụng Chú này là muốn tịnh trừ việc phạm vào Pháp Tam Ma Gia ( Samaya ) với tất cả lỗi lầm do va chạm ô uế. Nếu vật cúng dường ấy trong khi chưa cúng dường thì gom chung lại để nơi sạch sẽ, tụng Minh Chú này và tác Ấn này. Chú là :

“ **Ấn\_ Thủy khư li, bàn chiết li, a** “

\*) OM\_ ‘SIKHARA VAJRI\_ AM

Tướng Ấn của Chú này là : Đem ngón giữa của tay phải hạ xuống dưới ba ngón , nắm ngón cái làm đỉnh nhọn. Dựng thẳng cứng ngón trở , liền thành. Dùng Ấn này ấn lên trên vật cúng, chuyển xoay theo bên phải để phòng hộ tất cả hương hoa, đèn, với thức ăn uống Sau đó , đi qua nơi tắm rửa . Khi tác Pháp này , hoặc tự mình làm hoặc sai một đệ tử làm cũng được.

Như khi muốn kết Ấn, trước hết phải kết ba Ấn Tam Muội Gia, sau đó mới được kết Ấn. Tướng của Tam Muội Gia là :

\_ Thứ nhất là **Phật Bộ Tam Muội Gia** Ấn. Trước tiên đặt nghiêng hai tay sao cho phần giữa dính nhau như thường bụm tay giữ vật. Đem ngón trở đều phụ vẫn trên của ngón giữa, tiếp theo đem ngón cái vịn vào vẫn dưới của ngón trở liền thành. Ấn Chú này là:

“ **Ấn\_ Đát tha nghiệt đồ bà bàn dã, sa-phộc hạ** “

\*) OM\_ TATHÀGATA UDBHAVÀYA\_ SVÀHÀ

Tụng Chú này , đem Ấn này đặt trên đỉnh đầu, nên tác tướng là :” Ấn này tức đồng với Đẳng **Chân Thân** của Như Lai, không có sai khác. Thấy Ấn này là thấy Phật “

\_ Tiếp nói về **Liên Hoa Bộ Tam Muội Gia** Ấn. Đặt hai gốc cổ tay dính nhau, cứng hai bàn tay mở bung mười ngón. Đem hai ngón cái đặt dính đầu ngón với nhau, hai ngón út cũng vậy liền thành kết Ấn. Nâng Ấn này đặt trên đỉnh đầu như sát cạnh phía bên phải. Nên tác tướng là :” Ấn này tức là Thánh Tự Tại Bồ Tát “. Chú là :

“ **Ấn\_ Bát đầu mô bà bàn gia, sa-phộc hạ** “

\*) OM\_ PADMA UDBHAVÀYA\_ SVÀHÀ

\_ Tiếp nói về **Kim Cương Bộ Tam Muội Gia** Ấn . Nên đem lưng hai bàn tay , tay phải đè tay trái , cùng trái ngược nhau. Sau đó, đem ngón út phải cài với ngón cái trái, lại đem ngón cái phải cài với ngón út trái, tức là Ấn Chú này. Chú là

“ **Ấn\_ Bàn chiết lỗ bà bàn gia, sa-phộc hạ** “

\*) OM\_ VAJRA UDBHAVÀYA\_ SVÀHÀ

Nên nâng Ấn này lên trên đỉnh đầu như sát cạnh bên trái, tướng Ấn này là Kim Cương Tạng Bồ Tát.

Tác ba Ấn Tam Muội Gia xong, sau đó mới thông kết nơi các Ấn. Tuân theo Minh Chú của Mật Tạng đó là y theo thứ tự này, liền nói điều cần yếu.

Phàm người tu hành vào lúc sáng sớm chưa có làm việc gì mà muốn đi ra vào thì nên kết Ấn, niệm tụng Minh Chú xong, sau đó mới khởi hành. Chú của Minh Chú này là :

**“ Ná mô la dát ná đê-li dạ gia\_ Ná mô thất-chiến trà bàn chiết la bà na duệ, ma ha dước xoa tế ná bạt đa duệ\_ Ná mô bàn chiết la cốt lộ đà dã, đặng sắt-đổ ca tra bội la bàn dã\_ Dát điệt tha : Ấn\_ A mật li đa quân trà lý, khư khư, kha hí kha hí, đễ sắt-tra , bạn đà bạn đà, ngại lặc xà ngại lặc xà, phì tất bố tra gia, tát bà vĩ cận na , vi na dạ ca, nga noa bạt đề ni, vĩ đan đa yết la gia, hồng phái, sa-phộc ha “**

\*) NAMO RATNATRAYÀYA

NAMO ‘SCANĐA VAJRAPANÀYE MAHÀ YAKṢA SENÀPATAYE

NAMO VAJRA KRODHA DAMṢṬRA KAṬA BHAYA BHAIKAVAYA.

TADYATHÀ : AMṚTA KUṆḌALI \_ KHA KHA\_ KHAHI KHAHI\_ TIṢṬA TIṢṬA\_ BANDHA BANDHA \_ GARJA GARJA\_ VIṢPHOTAYA\_ SARVA VIGHNA VINAYAKA GAṆÀPATI JÌVITAM TAKIRAYA\_ HÙM PHAT\_ SVÀHÀ

Tướng của Ấn Chú này là : Hai tay đều đem ngón cái vịn trên móng ngón út, duỗi ba ngón còn lại. Liền bắt chéo hai cánh tay, tay phải đè tay trái đều phụ trên bấp tay liền thành. Trong Tâm nên tác tướng này: hai ống chân đứng như hình chữ Bát , phình má cấn vành môi bên phải làm hình trạng giận dữ, tụng Chú bảy biến. Nếu muốn cột trói nhóm Quỷ Thần gây chướng nạn, liền nắm quyền, hai tay đó duỗi ba ngón liền cột trói. Lúc cột trói nên nói :”**Bạn đà, bạn đà**“ (Bandha bandha ) . Tác Pháp này xong , sau đó ra khỏi phòng.

Nếu muốn vào các nơi Húc Uế và nhà cầu, cũng nên hộ thân. Tướng Ấn đó là : Hai tay đem hai ngón út , hai ngón vô danh, bên phải đè bên trái hướng vào bên trong cùng cài nhau. Dựng cứng hai ngón giữa sao cho đầu ngón dính nhau, hai ngón trở phụ vẫn trên ở nơi lưng của hai ngón giữa sao cho hơi cách một phân. Dựng kèm hai ngón cái vịn vẫn giữa của ngón giữa liền thành Ấn Chú hộ thân. Chú là :

**“ Ấn\_ Bàn chiết la kỳ nễ, bát-la niệm đa dã, sa-phộc hạ “**

\*) OM\_ VAJRA AGNI PRÀDIPTÀYA\_ SVÀHÀ

Dùng Ấn này ấn ở 5 nơi là : trên đầu, trên hai vai, trên trái tim, trên cổ họng. Đấy gọi là Ngũ Xứ. Đây gọi là Pháp Hộ Thân.

Nếu đi qua nhà cầu thì nên búng tay ba lần để cảnh giác, sau đó búng tay như trên. Chú là :

**“ Ấn\_ Chỉ lý, chỉ lý, la phộc, lao nại la, hồng phái “**

\* ) OM\_ KILI KILI RAVA RAUDRA\_ HÙM PHAT

Nếu rửa tay thì trong Tâm giữ Hình và Chú của Quân Trà Lợi, sau đó rửa tay. Rửa tay xong thì xúc miệng. Ấn xúc miệng là : Co ngón giữa, ngón vô danh của tay phải vào trong lòng bàn tay, duỗi thẳng ngón cái, ngón trỏ, ngón út để chứa nước , dùng ba lần xúc miệng. Chú là :

“ **Ấn\_ trụ trụ lệ, củ lô củ lô, sa-phộc hạ** “

\* ) OM\_ TUTURE KURU KURU\_ SVÀHÀ

Dùng Ấn này rửa ráy xúc miệng xong. Sau đó tác Pháp **Tĩnh Trừ** nhóm Quỷ Thần ẩn hình gây chướng ở trong Thân. Pháp Ấn là :Hai tay nắm quyền đều duỗi hai ngón trỏ. Đem đầu ngón trỏ phải đút vào lòng bàn tay trái rồi nắm lại, đưa đầu ngón trỏ trái vào lòng bàn tay phải cũng nắm lại. Chú là :

“ **Ấn\_ Ha ná, ha ná , a mật lệ đế , hồng phái** “

\* ) OM\_ HANA HANA AMṚTE\_ HÙM PHAT

Tụng Chú ba biến, dùng xoa từ trên đầu dần dần hạ xuống dưới chân. Làm ba lần thì hay khiến cho tất cả Ma Chướng trong thân thấy đều tiêu diệt, tưởng biết rằng các loài Ma đã ra khỏi thân.

Sau đó tác **Phộc Chư Ma Ấn** . Nên đem tay trái hướng ra ngoài triệu mời, lật ngược tay phải đặt lưng bàn tay lên lưng bàn tay trái, đem 8 ngón đều cài chéo nhau. Xong rồi liền xoay bên trái, lật ngược lại hướng lên trên trái tim gom lại thành quyền, xong dựng đứng 2 ngón cái đặt trên trái tim. Tiếp theo đặt cùi chỏ phải vào bên trong cùi chỏ trái hướng ra bên ngoài. Đem Ấn đặt trên đầu , xong liền mở Ấn từ từ hạ xuống bên dưới liền thành. Chú là :

“ **Ấn\_ Chỉ lý chỉ lý, tỵ lao đạt la , bát-la ngật lật đế, ma ha cốt lỗ đà, phì xà dạ nễ ngật hạp đa, hồng phái, bần đà bần đà, sa-phộc hạ** “

\* ) OM\_ KILI KILI ABHIRAUDRA PRAKṚTI\_ MAHÀ KRODHA VIJAYA VIKRÀNTA\_ HÙM PHAT\_ BANDHA BANDHA\_ SVÀHÀ

Dùng sức của Ấn Chú này hay khiến cho tất cả nhón Mạtị cột trời. Lại tưởng Tự Thân mặc áo giáp Kim Cương.

Tác Pháp này xong, nếu tắm rửa thì y theo Chú Luật với việc tắm rửa ở trong Tất Địa. Nên biết chỉ được dùng Quân Trà Lợi Tiểu Tâm Chú , dùng để tự tắm rửa và tự quán đỉnh cũng được. Chú là :

“ **Ấn\_ A mật lệ đế, hồng phát** “

\* ) OM\_ AMṚTE HÙM PHAT

Ấn dùng trong ba Bộ là : Đem ngón cái phải vịn trên móng ngón út , duỗi thẳng ba ngón còn lại liền thành. Dùng Ấn Chú này vẩy áo trên thân. Chú vào nước để tắm rửa với mặc áo...đều được thông dụng.

Nếu khi tắm, nên một lòng nhớ Phật Bồ Tát...đừng để cho tán loạn, tưởng nơi Bản Tôn với Tam Bảo ở ngay trước mắt, đem bụm nước tắm mà dâng hiến. Ấn này nên đem 2 tay bụm lại như thường, chỉ để 2 ngón cái với 2 ngón trỏ dính đầu ngón với nhau. Thoạt tiên, dâng lên Đức Phật. Chú là :

**“ Ấn\_ Đế lệ đế lệ, bột đà gia, sa-phộc ha “**

**\*) OM\_ RATE RATE BUDDHAYA\_ SVÀHÀ**

\_ Tiếp dâng lên Pháp. Chú là :

**“Ấn\_ Đế lệ đế lệ, đạt ma gia, sa-phộc ha “**

**\*) OM\_ RATE RATE DHARMAYA\_ SVÀHÀ**

\_ Tiếp dâng lên Tăng. Chú là ( Thông cả 3 Bộ ) :

**“ Ấn\_ Đế lệ đế lệ, tăng già gia, sa-phộc hạ “**

**\*) OM\_ RATE RATE SAMGHAYA\_ SVÀHÀ**

\_ Tiếp dâng Bản Tôn Chú, thông cả 3 Bộ. Chú là :

**“ Ấn\_ Yết lạc kiêm bà gia bán , bát la đề xa y man, sa ha “**

Khi dâng nước cho Bản Tôn hoặc tụng Bản Chú cũng được.

Tác Pháp này xong tùy theo khả năng, trong nước sông tắm gội, niệm Bản Chú rồi từ từ ra khỏi nước. Lúc lấy áo mặc thì tụng Chú này, dùng nước vẩy lên áo , sau đó lấy mặc vào. Chú là :

**“ Ấn\_ Tát bà đát tha nghiệt đa địa sắt-xỉ đa, a ma chí bàn la, sa-phộc hạ “**

**\*) OM\_ SARVA TATHAGATA ADHIṢṬITA ANU JVALA\_ SVÀHÀ**

Vẩy nước xong, tiếp muốn mặc áo thì tụng Chú này ( Thông cả 3 Bộ ) :

**“ Ấn\_Phì ma la , bạt li bàn lạc đa, bàn chiết li, hồng “**

**\*) OM\_ VIMALA PRAVARTTA VAJRIṆI HÙM**

Chú Ấn này chỉ dùng 2 tay nắm quyền liền thành. Như mặc tất cả quần áo, anh lạc, mào mũ, vòng xuyên với tất cả vật nghiêm thân đều tụng Chú này. Làm phép này thì chẳng nên khởi sân nộ và suy tư điều xấu ác tà bậy, cũng chẳng nên nhìn ngó tất cả điều chẳng lành.

Nếu tắm gội xong, lúc đi đến Tinh xá thì chẳng nên đi chân không mà qua. Tâm tưởng có hoa sen 8 cánh đỡ chân, thân đồng với hình Bản Tôn, hai bên phải trái đều có đủ 8 Bộ Trời Rồng... trước sau vây quanh theo hầu Hành Giả. Lại quán Bản Tôn, tưởng ở ngay trước mặt nghiêm nhiên rõ ràng. Trên đường đi qua, cây cỏ đang sống với các hình tượng, bên dưới đến hình của nhóm súc sinh cũng chẳng đạp lên mà đi qua. Các vật cứng dường, các hình dáng của Tháp Tự , Tôn Tượng với hình bóng của chư Tăng đều chẳng nên đạp lên. Đến trước Tinh Xá, liền rửa tay xúc miệng như Pháp xong rồi mới

vào. Thoạt tiên, lúc muốn vào thì mở cánh cửa, đọc một tiếng **Hồng** ( HŪM ) rồi mới bước vào.

Vào Thất, ở trước mặt Đức Phật, tác Tâm như vậy :” Chư Phật, Bồ Tát, Đại Pháp Vương thuộc ba đời, thường trụ nơi Chân Thân. Con dùng mắt thịt nên chẳng thể gần gũi thấy biết. Nguyên dùng Đạo Nhân ( Con mắt Đạo ) thấy con quy y “

Tác Tâm này xong, nên đem ba nghiệp năm vóc gieo xuống sát đất làm lễ, cũng nên nói là :” Nay con xin kính lễ “

Lễ xong, như thường lệ : Sám Hối, Tùy Hỷ, Rộng phát Nguyên lớn, Thê tu các điều lành. Tức liền đốt hương, dùng khói hương này đui trừ các nhóm Quỷ Thần ác. Thiêu Hương Chú là ( Từ đây dùng tất cả Bộ thuộc nhóm Kim Cương của Pháp lúc trước )

“ **Án\_ Bát đầu di nễ, mộ ha gia, mộ ha gia, xà nại mộ ha nễ, sa-phộc hạ** “

\* ) OM\_ PADMINI MOHAYA MOHAYA JAGAD AMOHANI\_ SVÀHÀ

Tác Pháp này xong, lại Chú vào nước rưới vẩy bốn phương dùng để Hộ Kết. Chú của Pháp này là :

“ **Án\_ A lộ lực , sa-phộc hạ** “

\* ) OM\_ AROLIK\_ SVÀHÀ

Tác Pháp này xong, lại tác Pháp Quán: Trước tiên, quán một chữ **Ngột-ly** (HRÌH\_ 獠) Từ chữ này khởi thành Đức **Vô Lượng Thọ** Như Lai có thân tướng viên mãn. Từ thân Như Lai tuôn ra nước sữa thơm màu nhiệm và biến thành biển lớn. Ở trong biển này, tưởng một chữ **Bát-La** ( 濃\_ PRA) hóa thành một con rùa. Ở trên lưng rùa, tưởng một hoa sen 8 cánh, mỗi cánh có 3 lớp. Tưởng hoa đó mọc lên từ chữ Hột-ly ( 獠\_ HRÌH ) . Trong hoa đó, tưởng một chữ **Tô** ( 鈿\_ SU ) Hai bên chữ ấy đều tưởng một chữ **Hồng** ( 獨\_ HŪM ) Các nhóm chữ này cộng thành một núi Tu Di, núi có 8 ngọn do mọi báu hợp thành. Ở trong núi này lại quán năm cái Thất, bên ngoài cửa Thất đó giống như có 5 cái mà bên trong là một tướng. Trong Thất này, tưởng có 8 cây cột Kim Cương lớn do báu màu nhiệm lộng thành, bên cạnh đồ vật khảm Xà Cừ xen lẫn ngọc quý lạ điểm tô, bên trên có cái đầu con cá Ma kiệt bằng ngọc ngậm nhiều vật báu nhỏ. Treo chuông vàng nhỏ quanh các màn Anh Lạc, dùng màn Báu Giác Hoa trang nghiêm. Nhiều sợi dây võng , giải áo dựa vào nhau rũ xuống đan liền nhau. Ánh sáng của Tịnh Hoa rọi vào vật báu thủy tinh chiếu khắp mặt đất. Trên mặt đất đó, rải tán các thứ Danh Hoa, Câu Tô Ma... hương xoa (Dầu thơm) bôi Tịnh Giới thơm ngào ngạt đặc thù. Thiêu đốt hương Giải Thoát hợp nhau tỏa khói bay thẳng lên trên. Đèn Trí Ma Ni chói lòa ánh sáng ban mai. Mùi thơm của hàng cây báu theo gió nhẹ đưa ,lan tỏa bát ngát. Phương lụa rực rỡ xen lẫn với bát báu, khoảng giữa đặt các cái bình báu. Mỗi mỗi vô lượng loài Dạ Xoa, La Sát , chư Thiên ... trước sau vây quanh dâng các thứ âm nhạc, múa vũ điệu Kim Cương, xướng tán bài ca Kim Cương. Mây lành man mác bay đầy khắp . Ở trong mây

tuôn ra vô lượng hương hoa Xuất Thế tràn đầy hư không rồi quyện vào nhau tuôn xuống như mưa. Mọi loại thơm phức , thức ăn, Giao La được đặt bày để cúng dường.

Người hành Pháp cần phải ngưng lắng như thế mà quán kỹ càng, cùng Tâm Tưởng tương ứng cho rõ ràng. Lúc vào Quán ấy, nên tụng Chú này ( Chú này thông cả 3 Bộ và Pháp Tưởng như trước cũng thông cả 3 Bộ, xong có sai khác chút ít )

**“ Ná mô tam mạn đa bột đà nẫm\_ Tát bà tha, ồm nại đế tất phả-la tứ man, già già na hằng, sa-phộc hạ “**

\* ) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM\_ SARVATHĀ KHAM UDGATE SPHARA HĪMAḤ GAGANAKAM\_ SVĀHĀ

Tụng Minh Chú này, nhập vào các Tam Muội, tùy Tâm sở quán đều được thành tựu. Đây là lời chân thật của Đức Phật, chẳng phải điều hư dối. Sở dĩ, trước tiên tác quán này là vì muốn xa lìa sở duyên khiến cho trong ngoài được thanh tịnh, giống như hư không chẳng nhiễm dính tất cả các vật.

Lại cần tịnh nơi thân, cho nên lại tụng Chú này và Tâm Ấn đầy đủ. Chú là ( Minh này dùng thông cả 3 Bộ )

**“Án\_ tát bà bàn bà thâm đà, tát bà đát ma , sa bàn bàn thâm đà , hàm“**

\* ) OM\_ SVABHĀVA ‘SUDDHA\_ SARVA DHARMA SVABHĀVA ‘SUDDHA UHĀM

Tụng Minh Chú này để Tĩnh Thân, xong lại nói rằng :” Từ vô lượng kiếp đến nay, con chìm đắm trong sinh tử, lặn hụp nơi bùn lầy phiền não, chẳng gặp bạn lành mà tùy theo vọng tâm chẳng có thể ra khỏi, nơi Đạo Vô Thượng chẳng khởi mong cầu. Chính vì thế cho nên, nay con phát Tâm Bồ Đề, mở miệng xưng tán chữ A (𑖀 \_ A ) Sở dĩ xưng chữ này, vì nghĩa của chữ A là **Vô Sinh** , là nẻo đến cửa **Không Tịch** . Chỉ riêng Môn này mới có thể tránh xa Trần Cấu “

Hành Giả thuận theo Pháp ấy có thể trừ vi trần số Tội trong vô lượng kiếp, ví như hư không trong sạch thì mặt trời chiếu sáng khắp nơi, tất cả nơi u ám tự nhiên bầy tỏ rõ. Mặt Trời là **Tuệ Nhật** , Hư Không là **Chú Không** , đem Mặt Trời Tuệ chiếu soi bóng tối phiền não sâu dày của Chú Không . Dùng Tâm ngưng tịnh ,quán nơi Không Giới. Trong cõi không đó tràn đầy hình ảnh Như Lai nhiều như hạt mè , đầy đủ tướng tốt đẹp. Các vị Như Lai này đều ở trước mặt Hành Giả, búng tay cảnh giác và bảo Hành Giả rằng :” Thiện Nam Tử ! Nếu người muốn phát Tâm Bồ Đề thì nên tụng quán Tâm “

Bấy giờ Hành Giả được lời dạy ấy xong, cần phải hăng hái , từ chỗ ngồi đứng dậy, mỗi mỗi ở trước mặt các vị Như Lai , gieo năm vốc sát đất, một lòng kính lễ. Khi lễ Phật thì tụng Chú này . Chú là ( Thông cả 3 Bộ )

**“ Án\_ Tát bà đát tha nại đa bà đà, bạn đát na, yết lô nhĩ “**

\* ) OM\_ SARVA TATHĀGATA PĀDA VANDANĀM KARA UMI



Tụng Chú này, tưởng lễ các vị Như Lai xong. Liên quán Tự Tâm ( Tâm của mình ) . Khi quán tự tâm thì tụng Chú này. Chú là :

**“ Án\_ Chất đa bát-la để phệ đà yết lô nhĩ “**

\* ) OM\_ CITTA PRATIVEDHAM KARA UMI

Tụng Minh Chú này, quán ngay trong trái tim của mình có một vành trăng hình sắc tròn trắng chưa hoàn toàn rõ ràng. Liên bạch với Đức Phật rằng :” Con đã thấy Tâm giống như vành trăng mà chưa rõ ràng “

Đức Phật bảo :” Thiện Nam Tử ! Lành thay ! Lành thay ! Người đã thấy Tâm, cần phải tụng Minh Chú này và quán Tâm đó lần nữa sẽ khiến cho thấy rất la trong sáng “.

**Chú là :” Án\_ Bồ đề chất đa, ôn đát bà đà dạ nhĩ “**

\* ) OM\_ BODHICITTAM UTPADAYA MI

Tụng Minh Chú này, quán vành trăng ở trong trái tim rất là thanh tịnh xong. Lại vì kiên cố Tâm Bồ Đề , cho nên ở trên vành trăng , quán có một hoa sen Kim Cương. Khi quán hoa này thì nên tụng Chú này. Chú là :

**“ Án\_ Để sắt-tra phạt chiết-la, bát đá ma “**

\* ) OM\_ TIṢṬA VAJRA PADMA

Tụng Minh Chú này dùng quán nơi hoa. Ở trên hoa đó có một Kim Cương . Dùng tướng này cho nên gọi là Kim Cương Liên Hoa ( Vajra\_ padma ). Nên tác Tâm là :” Tức Tâm này của Ta và hoa sen Kim Cương không có sai khác. Hoa hé nở dần dần tỏa ánh sáng chói bùng tràn đầy vô lượng. Khi nhập vào **Kim Cương Liên Hoa Khai Phu Tam Muội** này thì lại tụng Chú là :

**“ Án\_ Tát phá la, bát đà ma “**

\* ) OM\_ SPHARA PADMA

Tụng Minh Chú này quán nơi hoa đó. Ánh sáng của hoa chiếu soi vô lượng hằng hà sa số cõi nước nhiệm màu của chư Phật, chứa đựng tràn đầy ánh sáng đó. Trong Liên Hoa Bộ , tùy theo sở trì của người tu hành mà việc này như bầu trời trong trẻo thấm nhuận âm thanh hời hán chư Như Lai ở tất cả Phương Thổ như vậy. Xong liền nhập vào hoa ấy. Chư Như Lai đó vào trong hoa này xong. Lại thu nhỏ dần dần Diệu Hoa này giống như cũ không sai khác, tùy theo khả năng có thể hiện thân lớn nhỏ mà trụ. Khi tác **Tam Muội Liễm Hoa** ( Thu hoa nhỏ lại ) này thì nên tụng Chú là :

**“ Án\_ Tăng hạt la, bàn chiết la, bát đà ma “**

\* ) OM\_ SAMHARA VAJRA PADMA

Tụng Minh Chú này thì thu rút hoa lại, tùy theo độ lớn nhỏ mà trụ xong. Lại vào Thân của Kim Cương Liên Hoa. Hoa sen của Tam Muội Kim Cương này dùng thành thân của Ta . Khi vào Quán này, lại tụng Chú là :

**“ Ấn\_ Bàn chiết la, bát đà ma cú hàm\_ Tam ma canh hàm, ma ha tam ma canh hàm “**

\* ) OM\_ VAJRAPADMAKA UHAM\_ SAMAYA UHAM\_ MAHÀ SAMAYA UHAM

Quán thân Kim Cương Liên Hoa này xong. Tức liền quán tự thân đồng với hình dạng của vị Trời kia ( ? Bản Tôn ). Sở dĩ , thoát tiên nhập vào ngài Quán Âm là vì muốn mau chứng thân Kim Cương. Lại nguyện đời đời đều được thân của Thánh Giả . Chú Ấn vào quán là : Dùng 2 tay , để ngón trỏ xuống dưới 3 ngón hướng ra ngoài, rồi cùng cài nhau sao cho đầu ngón trỏ dính nhau như cánh sen, kèm duỗi cứng 2 ngón cái. Chú là ( Dùng thông cả 3 Bộ )

**“ Ấn\_ Ngọt-lị tát bà ca lị , a địa sắt-tha, sa man, hột-lị “**

\* ) OM\_ HRÌH SARVA KÀRI ADHIṢṬA SVÀMAM\_ HRÌH

Dùng Chú này ấn ở bốn nơi là : trên trái tim, trên tam tinh, trên cổ họng, trên đỉnh đầu. Chú này tác 4 chỗ.

Tiếp, tác Pháp **Tự Quán Đỉnh** có thể khiến cho Hành Giả mau được thân Tam Muội, thành tựu đầy đủ. Tướng của Ấn này là : Chắp 2 tay lại như thường, liền gập ngón trỏ xuống dưới 4 ngón sao cho đầu ngón ép sát lưng nhau, làm thành hình hoa sen bấu. Chú là :

**“ Ấn\_ Địa lị ma nễ, bát đầu ma, a ty tiển giả mạn, hột-lị “**

\* ) OM\_ DHÀRI MAṆI PADMA ABHIṢIMCA MÀM\_ HRÌH

Tụng Chú này, nâng Ấn này đặt trên vầng trán. Liền bung tay chia ra vòng quanh đầu cho đến phía sau đỉnh đầu. Xong tìm thân, dần dần hạ xuống cho đến trái tim thì dừng.

Lại nắm Kim Cương Quyền đều duỗi thẳng đầu ngón trỏ, ở mặt ngón trỏ phải tưởng có một chữ AN ( OM\_ 𑖦 ) ở trên ngón trỏ trái tưởng có chữ AC ( AH\_ ) Liền đem 2 tay quấn quanh thân làm Pháp **Hoàn Giáp** ( Khoác áo Giáp ) . Tác Pháp này xong thì tất cả Trời, Rồng, Nhân, Phi Nhân... đều thấy Hành Giả là thân Kim Cương, các nhóm Tà Ma chẳng dám nhìn thẳng vào mà thoái lui bỏ chạy chẳng dám gây hại.

Tác Pháp này xong. Tiếp lại ở ngay trước mặt quán **Pháp Tượng** của Bản Tôn, tự làm hình trạng ấy với tướng tốt đẹp như thường lệ. Lại như trước nói : Trên núi Diệu Cao , quán năm bấu trong cát Thất. Ở chính giữa Thất , nhất Tâm quán kỹ Đức Vô Lượng Thọ Như Lai có đầy đủ tướng tốt đẹp, rỏa hào quang sáng chói. Ở bên phải Đức Phật có Bồ Tát Quán Thế Âm , ở bên trái Đức Phật có Bồ Tát Đại Thế Chí. Nếu lại trì thêm nhóm Bồ Tát còn lại trong Bộ thì nên đặt Bồ Tát này hơi nhích lên phía trước sát cạnh bên phải như Bản Pháp đã nói. Tất cả Thiên Thần, Sứ Giả với tất cả Bồ Tát ... đều tùy theo chỗ vui thích mà đặt bày.

Tác Quán này xong. Liền dùng chữ của Minh Chú , tùy theo sở trì, tưởng từ đầu đến chân mỗi mỗi an bày, cũng tùy theo phương tiện mà lấy dùng.

Tướng Bồ Tự ( An bày chữ trên thân ) xong. Liên đứng thẳng, tác Bảo Xa Lạc Ấn để nghinh đón Thánh Giả. Sở quán lúc trước gọi là **Tuệ Thân** . Có Tuệ Thân ấy đến là **Pháp Thế** , do nghĩa này cho nên : Trước Quán, sau Thỉnh . Tướng của Ấn này là : Thoạt tiên ngửa 2 tay ngang bằng, hướng ra ngoài cài nhau, đặt 2 ngón trỏ sao cho đầu ngón dính cạnh nhau, đem ngón cái hướng vào bên trong khều đầu ngón giữa. Đây gọi là **Bảo Xa Ấn**, tướng xe báu này cỡi mây ngũ sắc đi đến cỡi màu nhiệm mà nghinh đón Thánh Giả. Ấn Chú này là :

“ **Ấn\_ Đô lô đô lô, hồng** “

\* ) OM\_ TURU TURU\_ HÙM

Tụng Minh Chú này, dùng Ấn lúc trước tướng đến. Xong lại dùng Ấn với Tâm của Bản Bộ để thỉnh Thánh Giả giáng lâm. Tâm Ấn là : Đem 10 ngón tay hướng vào bên trong, 2 tay cài nhau nắm lại thành Quyền, liền rút ngón cái phải ra, hướng vào bên trong nắm lại. Chú Triệu Thỉnh là :

“ **Ấn\_ A lô lực ca, sa-phộc hạ** “

\* ) OM\_ AROLIK\_ SVÀHÀ

Lúc trước dùng xe báu đi qua nghinh đón. Tiếp dùng Pháp thỉnh Thánh Giả cùng với xe báu đi đến nơi cúng dường của Hành Giả . Khi đến nơi, bỏ xe đi vào Thất. Lại dùng Câu Ấn Chú để triệu mời. Tiếp, đi vào Thất. Vào Thất xong, tác Ấn Pháp Hoan Hỷ khiến cho các Thánh Giả vui vẻ . Vui vẻ xong, liền bày Tòa ngồi khiến cho Thánh Giả an tọa. Tọa Ấn là **Liên Hoa Tam Muội Ấn** . Chú là :

“ **Ấn\_ Di la, di la gia, sa-phộc hạ** “

\* ) OM\_ VÌRA VÌRAYA\_ SVÀHÀ

Bày Tòa ngồi xong, liền dâng nước Ứ Già mà cúng dường. Dùng Ấn Chú của Bản Tôn dâng lên.

Dâng xong, liền Kết Giới. Trước tiên là Địa Giới Ấn, tiếp là Tứ Phương Kết Giới, lại kết Hư Không Giới. Pháp này cùng với các Bộ giống nhau.

Kết Giới xong, liền kết Pháp cúng dường, lại đem hương hoa, thức ăn uống cúng dường. Chú cúng dường thức ăn là :

“ **Ấn\_ Tát bà đát tha ngai đa, la sa la sa, ngu lô, tát-la bố xa, tam ma duệ, hồng** “

\* ) OM\_ SARVA TATHÀGATA\_ RASA RASA KURU\_ ‘SRA PÙJA SAMAYE\_ HÙM

Tác cúng dường này xong. Liền đối trước mặt Thánh Giả, tác : Sám Hối, Phát Nguyện, Hồi Hướng... như thường, có thể biết. Liền lấy tràng hạt đặt trên trái tim niệm tụng. Chú cầm tràng hạt là :

“ **Ấn\_ Bàn chiết la bát mật, đát la tam muội gia\_ hồng** “

\* ) OM\_ VAJRA BHÙMI\_ TRASAMAYA\_ HÙM

Tụng bảy biến, cầm tràng hạt niệm tụng. Niệm tụng xong lại Sám Hối. Sám Hối xong lại Phát Nguyện. Phát Nguyện xong lại liền tụng các bài Tán Tụng, Ca Vịnh vô lượng công đức của Như Lai với Tam Bảo, Bản Tôn. Lại kết các phương tiện của nhóm Ấn cúng dường, dâng hiến Ứ Già cúng dường.

Cúng dường xong, liền Giải Giới. Giải Giới xong tức là Chú xong. Chú Phát Khiển là :

**“ Ấn\_ Ngột lật đổ bàn, tát bà tát đỏa, ác lật tha, tất địa nại đa duệ tha, nổ già ngại xa đô hàm, bột đà phì sái diệm, bố ná lệ ca ma ná gia. Ấn\_ bát đầu ma, mục “**

\* ) OM\_ KRTO VAH\_ SARVASATVA ARTHA SIDDHIRDATTÀ \_ YATHA ÀGACCHATHAM\_ BUDDHAVIŞAYAM\_ PUNARÀGAMANÀYATU

OM\_ PADMASATVA\_ MUH

Tụng Chú này kết Liên Hoa Ấn, nâng lên án trên đầu rồi buông Ấn. Lại như trước dùng Bảo Xa phát khiển. Ấn Chú Phát Khiển thời hướng ra ngoài khêu bối. Tụng Chú Ấn thì cũng nhớ giải CHỮ đã an bố trên thân mình. Dùng Pháp xong, sau đó lễ Phật rồi lui ra.

Môn niệm tụng xong

Nguyện con truyền Môn Diệu Pháp này

Cho kẻ tuân tu mau chóng thành

Dùng chút Thiện này khắp Pháp Giới

Ba đời lợi lạc không cùng tận

30/03/1996

Webmaster: [quangduc@tpg.com.au](mailto:quangduc@tpg.com.au)

[Trở về Thư Mục Mật Tông](#)

**Biên tập nội dung: Tỳ kheo Thích Nguyên Tạng**

Xin gởi bài mới và ý kiến đóng góp đến ban biên tập qua địa chỉ: [quangduc@tpg.com.au](mailto:quangduc@tpg.com.au)

Ghi rõ nguồn "**Trang nhà Quảng Đức**" khi bạn phát hành lại thông tin từ website này.